

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 29-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu

Ông Nguyễn Văn Chương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1988 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 2, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và con bà Lại Thị L (đã chết); Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng và đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 44/GCN-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2020; Nhân thân: Quyết định số 107/QĐ-TA ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng về hành vi sử dụng ma túy ngày 03/8/2020; Bị tạm giữ từ ngày 17/11/2020 đến ngày 20/11/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Bùi Doãn T1, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1991 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 8, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Doãn D, sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964; Có vợ là chị Vũ Thị H, sinh năm 1997 và có một con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Ngày 05/11/2020 Bùi Doãn T1 bị bắt tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 4, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu nên khoảng 10 giờ ngày 30/07/2020, Nguyễn Văn L rủ Bùi Doãn T1 đi trộm cắp tài sản, Bùi Doãn T1 đồng ý. Bùi Doãn T1 điều khiển xe mô tô biển số 16L9-6867 chở Nguyễn Văn L đến khu vực thôn 4 xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng phát hiện nhà chị Phạm Thị H công mở, trong sân dựng chiếc xe máy điện. Quan sát thấy nhà chị Phạm Thị H không có ai ở nhà, Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 dừng xe cách cổng nhà chị Phạm Thị H khoảng 5m, Bùi Doãn T1 ngồi trên xe canh giới, Nguyễn Văn L đi bộ vào sân nhà chị Phạm Thị H dắt chiếc xe máy điện ra chỗ Bùi Doãn T1. Do không khởi động được xe máy điện nên Nguyễn Văn L ngồi lên xe để Bùi Doãn T1 điều khiển xe mô tô dùng chân đẩy xe máy điện đi về khu vực thôn 2, xã Gia Minh. Cả hai mang xe máy điện cất giấu vào khe tường ngôi nhà hoang chờ cơ hội mang đi tiêu thụ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày khi Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 điều khiển xe mô tô quay lại ngôi nhà hoang để lấy chiếc xe máy điện mang đi tiêu thụ thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu KAZUKI X1, màu đỏ đen; 01 chiếc xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Honda Wave, biển số 16L9-6867; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám thu của Nguyễn Văn L. Tiến hành kiểm tra dữ liệu video trích xuất từ camera của nhà chị Phạm Thị H xác định từ 10 giờ 18 phút tới 10 giờ 19 phút 56 giây ngày 30/7/2020 hình ảnh quay trong video là hình ảnh của Nguyễn Văn L vào sân nhà chị Phạm Thị H chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện màu đỏ đen. Ngày 18/8/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: Xe máy điện nhãn hiệu KAZUKI X1, màu sơn đỏ đen có trị giá 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L bỏ trốn, đến ngày 17/11/2020 bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên.

Ngày 05/11/2020 Bùi Doãn T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên bắt tạm giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị hại là chị Phạm Thị H khai đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên, chị đã được trả lại chiếc xe máy điện, chị đề nghị giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và không có yêu cầu bồi thường.

Các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 đều khai đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với các bị cáo, ăn năn hối hận về việc trộm cắp tài sản, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng bị cáo Nguyễn Văn L thêm điểm i khoản 1 Điều 51), Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Doãn T1 từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù đều về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự không có yêu cầu. Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận khoảng sau 10 giờ ngày 30/07/2020 các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 đã cùng chung ý chí và thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu KAZUKI X1, màu sơn đỏ đen trị giá 9.000.000 đồng của chị Phạm Thị H tại thôn 4, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng. Nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn L và Bùi Doãn T1 đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố các bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nguy hiểm đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội. Đây là vụ án đồng phạm, phân hóa vai trò những người đồng phạm xét thấy bị cáo Nguyễn Văn L là người đề xuất và thực hành tích cực nên vị trí, vai trò trong vụ án là cao hơn bị cáo Bùi Doãn T1 là người thực hành tích cực. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo Nguyễn Văn L sau khi phạm tội bỏ trốn và có tiền sự, bị cáo Bùi Doãn T1 đã bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy thể hiện các bị cáo đều có nhân thân xấu. Vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, như vậy mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám đều đã qua sử dụng do liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng.

[7] Trong vụ án này: Có 01 chiếc USB lưu lại hình ảnh của Nguyễn Văn L vào sân nhà chị Phạm Thị H chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện màu đỏ đen chuyển cùng hồ sơ vụ án. 01 chiếc xe mô tô biển số 16L9-6867 cơ quan Công an thu giữ, tài liệu điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1973, trú tại thôn 2, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Tuấn cho Nguyễn Văn L mượn xe mô tô để đi lại, anh không biết việc Nguyễn Văn L sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý và trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn Tuấn sử dụng.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn L 18 (mười tám) tháng tù về

tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Doãn T1 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 05/11/2020.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám đều đã qua sử dụng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Bùi Doãn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu

